

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày 29/06/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Lợi

Ông Bùi Văn Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh, Thư ký - Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 05 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 16/06/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1978, tại Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT: Xóm 12, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Trú tại: số nhà 21, ngách 2/52, đường N, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Thợ xây; Con ông Lê Quang T và bà Phạm Thị L; Vợ: Phạm Thị T; Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: Chưa có;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 217 ngày 19/10/2020, Lê Văn H bị Công an thành phố N xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong ngày 19/10/2020.

Nhân thân bị cáo: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 44 ngày 17/10/2018, Lê Văn H bị Công an phường N, thành phố N xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong ngày 16/11/2018

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/06/2021 đến ngày 15/06/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay, (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H: Bà Ninh Thị Hà - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Bình (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Nguyễn Duy T (Vắng mặt)
2. Phạm Văn Đ (Vắng mặt)
3. Vũ Văn T1 (Vắng mặt)

4. Lê Văn B (Văng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H là thợ xây, có đứng ra nhận các công trình và thuê Nguyễn Duy T sinh năm 1977 trú tại số nhà 02, ngách 32, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Phạm Văn Đ sinh năm 1981 trú tại xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Vũ Văn T1 sinh năm 1980 trú tại thôn N, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định và Lê Văn B sinh năm 1956 trú tại số nhà 22, ngõ 196, đường N, phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình làm thuê cho mình. Trưa ngày 09/06/2021, sau khi cùng nhau ra quán ăn uống xong thì T, Đ, T1, B đến nhà H để lấy tiền công thợ xây và ngồi chơi hát karaoke. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T nảy sinh ý định đánh bạc nên đã rủ H, Đ, T1, B đánh bạc bằng hình thức “Đánh Liêng” được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó Lê Văn H đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân của một người phụ nữ bán hàng rong rồi mang về để trên bàn và tiếp tục hát còn Phạm Văn Đ cầm bộ bài cùng Nguyễn Duy T, Vũ Văn T1 đi lên phòng ngủ tầng 3 nhà H và ngồi trên nền nhà của phòng ngủ để đánh bạc bằng hình thức “Đánh Liêng” được thua bằng tiền, mức cá cược mỗi ván bài thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 50.000 đồng. Khoảng 15 phút sau thì Lê Văn H và Lê Văn B đi lên tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Duy T, Phạm Văn Đ, Vũ Văn T1. Trước khi đánh bạc Nguyễn Duy T sử dụng 670.000 đồng để đánh bạc, Lê Văn H sử dụng 4.220.000 đồng để đánh bạc, Phạm Văn Đ sử dụng 3.040.000 đồng để đánh bạc, Vũ Văn T1 sử dụng 250.000 đồng để đánh bạc, Lê Văn B sử dụng 120.000 đồng để đánh bạc. Cả 5 đánh bạc đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an phường N phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc tổng số tiền 8.300.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Ngoài ra còn thu giữ của Lê Văn H số tiền 18.750.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải. Như vậy, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 8.300.000 đồng.

Lê Văn H thuộc diện người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, có bệnh án điều trị về bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Huy. Do hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết luận giám định nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Lê Văn H để đợi kết luận giám định rồi xử lý sau theo quy định của pháp luật, đồng thời kết thúc điều tra vụ án đề nghị truy tố đối với Nguyễn Duy T, Phạm Văn Đ, Vũ Văn T1, Lê Văn B về tội “Đánh bạc”. Các bị cáo Tuyển, Đại, Thọ, Bình đã bị đưa ra xét xử về tội “Đánh bạc” vào ngày 21/12/2021.

Ngày 16/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N nhận được Văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 390/VBGNQTGD ngày 02/12/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Lê Văn H bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân

loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Tại các thời điểm giám trên bị can đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 17/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 BLHS. Xử phạt Lê Văn H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ 06 ngày tạm giữ quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn tính từ ngày UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo H cho UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập hàng tháng 05% đến 07% để sung công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000^d đến 12.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn H là người khuyết tật nên được miễn án phí theo quy định;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 BLHS và áp dụng Điều 36 BLHS xử bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ và áp dụng mức hình phạt bổ sung là phạt tiền nhẹ nhất.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; lời khai người người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

đền vụ án; các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận khoảng 16 giờ 30 phút ngày 09/06/2021, tại nhà ở của Lê Văn H ở số nhà 21, ngách 2/52, đường N, phố Đ, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Lê Văn H, Nguyễn Duy T, Phạm Văn Đ, Vũ Văn T1, Lê Văn B có hành vi đánh bạc bằng hình thức “Đánh Liêng” được thua bằng tiền với số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.300.000 đồng bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Lê Văn H thuộc diện người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, có bệnh án điều trị về bệnh tâm thần quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với H. Tại các thời điểm giám định bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Theo văn bản ghi nhận quá trình giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 390/VBGNQTGD ngày 02/12/2022 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Lê Văn H bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6. Như vậy, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo quy định; cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Do đó, hành vi đánh bạc bằng hình thức “Đánh liêng” được thua bằng tiền như đã nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Văn H là chủ nhà, khi được T rủ đánh bạc bằng hình thức “Đánh Liêng” được thua bằng tiền, bản thân bị cáo không những không can ngăn mà còn đồng ý, sau đó đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân rồi mang về để trên bàn, sau đó cùng tham gia đánh bạc với Nguyễn Duy T, Phạm Văn Đ, Vũ Văn T1, Lê Văn B.

Về nhân thân bị cáo bị cáo nhân thân xấu, đã bị xử lý về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Tuy nhiên khi lương hình Hội đồng xét xử cần xem xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp

ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo bị bệnh động kinh toàn thể cơn lớn chưa có biến đổi nhân cách, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6 (thuộc diện người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, có bệnh án điều trị về bệnh tâm thần); quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có;

[3] Cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử, xét thấy: bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù và áp dụng Điều 36 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là có căn cứ, phù hợp. Đồng thời quyết định khấu trừ thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án đối với bị cáo là 5%. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/06/2021 đến ngày 15/06/2021 là 06 ngày được quy đổi thành 18 ngày cải tạo tại không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000^d đến 50.000.000^d”. Do đó cần áp dụng phạt bổ sung, phạt bị cáo 10.000.000^d để sung công quỹ nhà nước.

[4]. Về xử lý vật chứng: được giải quyết theo bản án số: 139/2021/HS-ST, ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố N.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, p, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “Đánh bạc”:

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 09/06/2021 đến ngày 15/06/2021 quy đổi thành 18 ngày cải tạo tại không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành là 11 (Mười một) tháng 12 (Mười hai) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn tính từ ngày UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án và bản án. Giao bị cáo H cho UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với UBND phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo; Trong thời gian chấp hành án bị cáo H còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng là 05% để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước.

Nếu bị cáo Lê Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 100 luật Thi hành án hình sự.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: căn điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14

quy định về mức thu, miễn án phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Lê Văn H.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA.DS thành phố N;
- Thi hành án HS;
- Sở Tư pháp Ninh Bình;
- Lưu (Hồ sơ, VP);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình